

BÁO CÁO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC, HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025

STT	Trường	Tổng Số trẻ	Cân nặng					Chiều cao			Cân nặng theo chiều dài/chiều cao							
			Bình thường	SDD thể nhẹ cân	SDD thể nhẹ cân mức độ nặng	Thừa cân	Béo phì	Chiều cao cao hơn tuổi	Bình thường	SDD thể thấp còi	SDD thể thấp còi mức độ nặng	Bình thường	SDD thể gầy còm	SDD thể gầy còm mức độ nặng	Thừa cân	Béo phì	Bình thường	SDD thể gầy còm
1	MN Quảng Lâm	324	319	5	0	0	0	0	316	8	0	324	0	0	0	0	91	0
2		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng		324	319	5	0	0	0	0	316	8	0	324	0	0	0	0	91	0
Tỷ lệ: %			98,46	1,54	0,00	0,00	0,00	0,00	97,53	2,47	0,00	100,00	0,00	0,00	0,00	0,00	28,09	0,00

[illegible]

[illegible]

[illegible]

BMI		
SDD thể gầy còm mức độ nặng	Thừa cân	Béo phì
0	0	0